

Số: 741 /SGDDĐT-GDTrH
V/v hướng dẫn thi tuyển sinh vào
lớp 10 chính quy năm học 2019 - 2020

Bình Phước, ngày 19 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông;
- Các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông được ban hành tại Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 và sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 227/KH-SGDĐT ngày 23/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Kế hoạch tuyển sinh vào mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2019 – 2020 (Kế hoạch số 227),

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các phòng giáo dục và đào tạo; các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở và trung học phổ thông (gọi chung là các trường THCS & THPT) tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2019 - 2020 một số nội dung như sau:

1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển vào lớp 10 đối với tất cả các trường THPT, trường THCS&THPT trong toàn tỉnh.

2. Điều kiện và độ tuổi tuyển sinh

2.1. Điều kiện tuyển sinh

a. Dự tuyển vào các trường THPT chuyên: Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở (THCS) từ khá trở lên và xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên. Đối với học sinh học theo mô hình trường học mới Sở GDĐT có văn bản hướng dẫn sau.

b. Dự tuyển vào trường PT DTNT THPT tỉnh:

- Thí sinh đã tốt nghiệp THCS và là người dân tộc thiểu số trên toàn tỉnh;

- Đối với người kinh: đã tốt nghiệp THCS và phải có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn tại tỉnh Bình Phước theo quy định hiện hành.

c. Dự tuyển vào trường PT DTNT THCS&THPT Bù Gia Mập

- Đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số: đã tốt nghiệp THCS và phải có hộ khẩu thường trú và định cư 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) tại tỉnh Bình Phước;

- Đối với thí sinh là người kinh: đã tốt nghiệp THCS và phải có hộ khẩu thường trú và định cư 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tại tỉnh Bình Phước theo quy định hiện hành;

d. Dự tuyển vào các trường THPT còn lại: Đã tốt nghiệp THCS.

2.2. Độ tuổi tuyển sinh:

a) Quy định chung: Tuổi của học sinh vào học lớp 10 THPT là 15 tuổi.

b) Một số trường hợp đặc biệt:

- Học sinh (HS) đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc HS vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp THCS.

- HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với quy định.

3. Môn thi, thời gian thi, cấu trúc đề thi, nội dung thi

3.1. Môn thi và thời gian thi

a) Đối với các trường THPT không chuyên

Môn thi: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh (*gọi là các môn thi chung*)

Thời gian làm bài: Môn Toán và Ngữ văn: 120 phút, môn Tiếng Anh: 60 phút

b) Đối với trường THPT chuyên

Trường THPT chuyên có 7 lớp chuyên (Lớp chuyên Toán, Toán – Tin, Toán – Sinh, Vật lý, Hóa, Ngữ văn, Tiếng Anh) và 01 lớp cận chuyên.

Môn thi: các môn thi chung (*Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh*) và 01 môn chuyên. Trong đó các môn chung có đề thi cùng với đề thi tuyển sinh vào các trường THPT không chuyên.

Thời gian làm bài thi:

+ Các môn thi chung: Môn Toán và Ngữ văn: 120 phút, môn Tiếng Anh: 60 Phút.

+ Các bài thi chuyên: Môn Hóa học và môn Tiếng Anh: 120 phút, các môn còn lại:

150 phút.

Lưu ý: Thí sinh dự thi vào chuyên Toán – Tin, chuyên Toán – Sinh thì thi môn chuyên Toán cùng đề với đề thi vào chuyên Toán.

3.2. Cấu trúc đề thi: Theo Công văn số 568/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 20/3/2012; Công văn số 874/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 13/6/2013 và Công văn số 1582/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 13/10/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Nội dung đề thi: Trong phạm vi chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi có tính phân hóa được trình độ học sinh. Đối với môn chuyên có nâng cao phù hợp với tuyển sinh vào trường chuyên.

4. Lịch thi:

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian mở đề tại phòng thi	Thời gian bắt đầu phát đề	Thời gian bắt đầu tính giờ
01/6/2019	Sáng	Ngữ văn (chung)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán học (chung)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
02/6/2019	Sáng	Tiếng Anh (chung)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Văn, Lý (môn chuyên)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
03/6/2019	Sáng	Anh, Hóa (môn chuyên)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán (môn chuyên)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00

Lưu ý: 14 giờ 00 phút ngày 31/5/2019 thí sinh tập trung tại trường thi để học nội quy thi, nhận thẻ dự thi và làm thủ tục dự thi (Thí sinh mang theo Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp THCS (nếu tốt nghiệp trước năm 2019)) để Hội đồng coi thi kiểm tra điều kiện dự thi của thí sinh.

5. Lệ phí hồ sơ đăng ký dự thi, đăng ký xét tuyển, tuyển thẳng vào lớp 10 THPT (Theo mục 14 Kế hoạch số 277)

6. Tổ chức thực hiện:

Theo Kế hoạch số 277 ngoài ra còn có một số nhiệm vụ sau đây:

6.1. Các phòng GDĐT

- Chỉ đạo các trường THCS tuyên truyền, giải thích để học sinh và phụ huynh học sinh hiểu đúng về chủ trương, cách thức tổ chức tuyển sinh, quy chế tuyển sinh. Giúp đỡ học sinh chuẩn bị đầy đủ kiến thức, cung cấp đầy đủ, kịp thời, đúng qui định các hồ sơ có liên quan đến việc thi tuyển vào lớp 10.

- Phối hợp với đài truyền thanh huyện tuyên truyền kế hoạch tổ chức kỳ thi, thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự thi, thời gian thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2019 - 2020.

- Lập danh sách cán bộ, giáo viên tham gia ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo khi Sở có yêu cầu.

- Tạo điều kiện cho việc đặt Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi khi Sở có yêu cầu.

6.2. Các trường THPT

Ngoài các nhiệm vụ ở trên, các trường THPT còn có các nhiệm vụ: Chọn cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định làm nhiệm vụ thi theo điều động của Sở.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 của Sở GD&ĐT. Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị cứu kỳ văn bản, thực hiện đúng hướng dẫn, đồng thời có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho học sinh, cha mẹ học sinh biết để thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VP, Phòng GDTrH.

TS



Lý Thanh Tâm

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC I

LỊCH CÔNG TÁC KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số 741 /SGDDT-KTKĐCLGD ngày 19 / 3/2019

của Sở Giáo dục và Đào tạo)

T T	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Nộp hồ sơ đăng ký dự thi (ĐKDT)	Các trường THCS		Từ ngày 05/4/2019 đến ngày 28/4/2019
2	Nộp hồ sơ tuyển thẳng	Các trường THPT		Từ ngày 25/5/2019 đến ngày 16/6/2019
3	Tổ chức giao nhận hồ sơ ĐKDT và lệ phí thi, xét	Các trường THCS, THPT	Các trường THCS, THPT	Từ ngày 02/5/2019 đến ngày 05/5/2019
4	Hoàn thành việc nhập hồ sơ ĐKDT vào phần mềm tuyển sinh	Các trường THPT		Trước ngày ngày 09/5/2019
5	Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT	Sở GDĐT, các trường THPT	Các trường THPT	Trước ngày 11/5/2019
6	Gửi dữ liệu ĐKDT đến Sở GDĐT theo email: khaothikiemdinhh@binhphuoc.edu.vn và lệ phí cấp giấy chứng nhận 10	Các trường THPT	Sở GDĐT; Các trường THPT	Chậm nhất ngày 12/5/2019
7	Hoàn thành in thẻ dự thi	Các trường THPT		Chậm nhất ngày 20/5/2019
8	Nhận danh sách thí sinh dự thi (<i>danh sách có địa điểm thi của thí sinh</i>)	Các trường THPT, THCS	Các trường THPT, THCS	Chậm nhất ngày 26/5/2019
9	Hoàn thành việc thành lập các Hội đồng coi thi và gửi các QĐ đến các đơn vị có người tham gia	Các trường THPT	Các trường THPT	Chậm nhất ngày 26/5/2019
10	Họp Hội đồng coi thi	Các Hội đồng thi		Ngày 30/5/2019
11	Tổ chức học quy chế thi, kiểm tra điều kiện thi của thí sinh và phát thẻ dự thi	Các Hội đồng thi		14 giờ ngày 31/5/2019

T T	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
12	Tổ chức thi theo lịch thi	Các Hội đồng thi	Các trường THPT	Từ ngày 01/6/2019
13	Tổ chức chấm thi	Hội đồng chấm thi	Các trường THPT, THCS	Từ ngày 02/6/2019 đến trước ngày 15/6/2019
14	Tổ chức nhận đơn phúc khảo của các thí sinh từ các trường THPT chuyển về	Sở GDĐT	Các trường THPT, THCS	Chậm nhất ngày 24/6/2019
15	Tổ chức xét tuyển và gọi học sinh nhập học	Sở GDĐT, Các trường THPT	Các trường THPT	Chậm nhất ngày 30/7/2019

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC II

ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG COI THI

*(Kèm theo Công văn số 741/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/5/2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. Vùng tuyển sinh: Theo quy định tại mục 4, Kế hoạch số 277.

2. Tuyển thẳng, hồ sơ đăng ký dự thi, hồ sơ đăng ký xét tuyển, hồ sơ tuyển thẳng

2.1. Tuyển thẳng

a. Tuyển thẳng vào các trường THPT, các trường THCS&THPT (*Không tuyển thẳng vào các trường THPT chuyên, PT DTNT, THPT Hùng Vương*)

Theo phân vùng tuyển sinh, học sinh được tuyển thẳng thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.
- Học sinh khuyết tật thuộc tất cả các dạng tật và mức độ khuyết tật quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ.
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

b. Tuyển thẳng vào Trường PT DTNT tỉnh, Trường PT DTNT Bù Gia Mập

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;
- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016) đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

2.2. Hồ sơ đăng ký dự thi

- Đơn đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2019 – 2020 (*đính kèm theo Công văn này*)

- Giấy chứng nhận hưởng chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*): Nộp bản sao có chứng thực. Trường hợp thí sinh nộp bản sao không chứng thực thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu. Người trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi có trách nhiệm đối chiếu

giữa bản sao và bản chính, đồng thời ký xác nhận (ghi rõ họ tên, ký tên, đóng mộc) vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính xác thực của bản sao.

- Sổ hộ khẩu photo công chứng (*Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường PTDTNT THPT Tỉnh, Trường PTDTNT THCS&THPT Bù Gia Mập*)

- Sổ hộ khẩu photo công chứng (*Đối với trường hợp thí sinh học THCS tại nơi không thuộc nơi hộ khẩu thường trú nay đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển tại nơi thường trú, ví dụ: Như học sinh tốt nghiệp THCS tại trường THCS Tân Xuân, Đồng Xoài đăng ký dự thi vào trường THPT Lộc Ninh thì phải có hộ khẩu thường trú ở Lộc Ninh*)

- Hai tấm ảnh (3x4) chụp theo kiểu chứng minh nhân dân, sau ảnh ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh.

Lưu ý: Sau ngày **02/5/2019** thí sinh không được điều chỉnh nguyện vọng dự thi, dự tuyển ghi trên hồ sơ đăng ký dự thi.

Ghi chú:

- Mỗi thí sinh chỉ nộp duy nhất một bộ hồ sơ đăng ký dự thi (*hạn chế hiện tượng hồ sơ ảo*);

- Đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp THCS, bổ túc THCS từ những năm học trước gọi là thí sinh tự do, phải được chính quyền cấp xã, phường nơi cư trú xác nhận vào đơn đăng ký dự thi.

2.3. Hồ sơ tuyển thẳng

- Phiếu đăng ký tuyển thẳng (*có mẫu đính kèm*)
- Bản sao giấy khai sinh.
- Học bạ THCS (bản chính).
- Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2019) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2019).
- Các loại giấy tờ như: giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường (*nếu có*); giấy chứng nhận học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học (*nếu có*).

3. Thời gian, địa điểm thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi, tuyển thẳng

3.1. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi

3.1.1 Thời gian nộp hồ sơ: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi từ ngày **05/4/2019** đến ngày **28/4/2019**.

3.1.2 Địa điểm thí sinh nộp hồ sơ:

a. Đối với thí sinh đăng ký dự thi tại các trường THPT chuyên: thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại các trường THPT chuyên.

b. Đối với thí sinh đăng ký dự thi tại các trường THPT không chuyên (*không phải là trường THPT chuyên*):

+ Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2019 thì nộp hồ sơ tại trường đang học lớp 9.

+ Thí sinh tự do thì nộp hồ sơ trực tiếp tại trường THPT đăng ký dự thi (*không nộp hồ sơ đăng ký dự thi tại trường THPT Hùng Vương, PT DTNT THPT tỉnh, PT DTNT THCS&THPT Bù Gia Mập*).

3.2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tuyển thẳng

- Thời gian: **Từ ngày 25/5/2019 đến ngày 16/6/2019**

- Địa điểm: Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường được tuyển thẳng theo quy định.

4. Nhiệm vụ của các trường phổ thông trong việc giao nhận hồ sơ tuyển sinh, dữ liệu thi của thí sinh

4.1. Nhiệm vụ các trường có học sinh đang học lớp 9

- Tổ chức nhận hồ sơ đăng ký dự thi (*nhớ ghi đủ các nguyện vọng xét tuyển*), lệ phí dự thi của thí sinh.

Lưu ý: khi nhận hồ sơ nhớ kiểm tra vùng tuyển của thí sinh, kể cả thí sinh đăng ký dự tuyển các nguyện vọng 1, 2, 3. Trả lại hồ sơ nếu không hợp lệ.

- Khi nhận hồ sơ tuyển sinh của thí sinh phải có biên nhận gửi cho thí sinh (*để thí sinh, phụ huynh yên tâm là nhà trường đã nhận hồ sơ dự thi của thí sinh*) đồng thời cũng phải có biên lai nhận tiền lệ phí dự thi của thí sinh.

- Tổ chức kiểm tra các thông tin ghi trên hồ sơ dự thi, không được tẩy xóa trên hồ sơ đăng ký dự thi.

- Tổ chức bàn giao hồ sơ dự thi, lệ phí dự thi cho các trường THPT từ ngày **02/5/2019** đến ngày **05/5/2019** (*Các trường chủ động trong việc lập danh sách và biên bản bàn giao hồ sơ dự thi*).

4.2. Nhiệm vụ các trường THPT (*không tính trường THPT Hùng Vương và PT DTNT THPT tỉnh*)

- Tổ chức nhận hồ sơ, lệ phí đăng ký dự thi của thí sinh tự do và của các trường có lớp 9 từ ngày **02/5/2019** đến **ngày 05/5/2019**.

- **Đối với các trường THPT chuyên nhận hồ sơ từ ngày 20/4/2019 đến ngày 05/5/2019.**

Lưu ý: Sở GDĐT đề nghị trường THPT chuyên tiếp nhận hồ sơ những học sinh đang học

lớp 9 năm 2019 chưa có điểm trung bình chung lớp 9 và xếp loại tốt nghiệp THCS (Hội đồng coi thi có trách nhiệm kiểm tra điều kiện dự thi của các thí sinh khi làm thủ tục thi).

Lưu ý: *khi nhận hồ sơ nhớ kiểm tra vùng tuyển của thí sinh, kể cả thí sinh đăng ký dự tuyển các nguyện vọng 1, 2, 3. Trả lại hồ sơ nếu không hợp lệ.*

- Tổ chức nhận hồ sơ, lệ phí tuyển thẳng của thí sinh đến **ngày 16/6/2019**.

- Khi nhận hồ sơ đăng ký dự thi, hồ sơ tuyển thẳng của thí sinh phải có biên nhận gửi cho thí sinh (*để thí sinh, phụ huynh yên tâm là nhà trường đã nhận hồ sơ dự thi của thí sinh*) đồng thời cũng phải có biên lai nhận tiền lệ phí dự thi của thí sinh.

- Ký vào biên bản giao nhận hồ sơ dự thi do trường có lớp 9 lập (*sau khi kiểm tra về vùng tuyển sinh; hình; đối tượng dự tuyển; các loại giấy tờ ưu tiên, khuyến khích, ...*) đồng thời phải có biên nhận lệ phí dự thi do trường có lớp 9 nộp.

- Sử dụng phần mềm tuyển sinh vào lớp 10 do Sở GDĐT cung cấp, nhập hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi vào trường, tổ chức in kiểm dò sự chính xác thông tin giữa dữ liệu in ra và thông tin ghi trên hồ sơ của thí sinh.

- Trước **ngày 09/5/2019** các trường hoàn thành việc tổ chức nhập và kiểm dò hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

- Trước **ngày 10/5/2019** các trường kiểm tra chéo. Sở sẽ phân công sau. Nội dung kiểm tra chéo: hồ sơ ĐKDT và dữ liệu đã nhập được in ra danh sách để kiểm tra.

- **Ngày 12/5/2019** gửi dữ liệu về Sở GDĐT theo địa chỉ email:

khaothikiemdinhh@binhphuoc.edu.vn

- Nhà trường cử người về Sở GDĐT (phòng GDTrH) để nhận dữ liệu thi và nộp lệ phí giấy chứng nhận lớp 10 (**Thời gian Sở thông báo sau**)

- Trước **ngày 20/5/2019** hoàn thiện việc in thẻ dự thi, in các biểu mẫu phục vụ cho Hội đồng coi thi như: Danh sách trong phòng thi, Bảng ghi tên dự thi, Phiếu thu bài thi.

- Hiệu trưởng cấp thẻ dự thi cho thí sinh đăng ký dự thi.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC III

COI THI

*(Kèm theo Công văn số: 74/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/ 3/2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. Đối với các trường THPT (nơi đặt Hội đồng coi thi)

- Bố trí điện thoại trực thi sao cho tiện lợi cho việc liên lạc của Hội đồng coi thi khi cần thiết. Một máy vi tính có kết nối internet, máy in và các phương tiện khác phục vụ cho kỳ thi.

- Sử dụng phần mềm tuyển sinh 10 (Sở GD&ĐT cung cấp cho các trường) để in ấn **thẻ dự thi**, các biểu mẫu phục vụ cho Hội đồng coi thi: **Danh sách trong phòng thi, Bảng ghi tên dự thi, Phiếu thu bài thi** (có các biểu mẫu đính kèm).

- Cung cấp cho Hội đồng coi thi phần mềm tuyển sinh 10 có đầy đủ dữ liệu thí sinh đăng ký dự thi.

Lưu ý: Trường THPT chuyên Bình Long, THPT Hùng Vương, THPT chuyên Quang Trung chuẩn bị đầy đủ máy cassette để phục vụ thi nghe môn Tiếng Anh chuyên.

2. Đối với các Hội đồng coi thi

2.1. Tổ chức coi thi

2.1.1 Thực hiện theo quy định tại chương IV của Quy chế thi tốt nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06/3/2012; trong đó, cần lưu ý một số điểm sau:

a) Trước mỗi buổi thi, Chủ tịch Hội đồng coi thi đảm bảo các phương tiện thu, phát thông tin cá nhân (nếu có) của tất cả những người làm nhiệm vụ tại Hội đồng được lưu giữ tại phòng trực của Hội đồng. Khi cần thông tin khẩn cấp, cán bộ làm nhiệm vụ thi phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng coi thi để xử lý.

b) Chủ tịch Hội đồng coi thi quyết định giờ phát túi đề thi còn nguyên niêm phong cho giám thị.

c) Mỗi phòng thi phải được trang bị 1 chiếc kéo dành cho giám thị cắt túi đề thi. Trước khi cắt túi đề thi và phát đề thi vào đúng thời điểm ghi trong lịch thi, giám thị phải cho toàn

thể thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đề thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh trong phòng thi.

d) Khi gọi thí sinh vào phòng thi, giám thị kiểm tra các vật dụng thí sinh được mang vào phòng thi theo quy định tại Thông tư 04 sửa đổi bổ sung một số điều của quy chế thi tốt nghiệp và quy định tại các công văn cụ thể: tại Công văn số 1568/BGDĐT-CNTT ngày 19/4/2018.

đ) Ngay sau khi phát đề cho thí sinh, giám thị yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi: nếu thấy đề thi bị thiếu trang hoặc rách, nhòe, mờ, phải lập tức báo cho giám thị để kịp thời xử lý. Nếu không phát hiện hoặc trễ quá 15 phút sau khi phát đề mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm. Tất cả những trường hợp phát sinh về đề thi giám thị phải báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng coi thi ngay sau khi phát hiện (qua giám thị ngoài phòng thi).

e) Chậm nhất 30 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài, Thư ký hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng coi thi phải hoàn thành việc đến các phòng thi, nhận số đề thi thừa (nếu có), cùng 2 giám thị trong phòng thi lập biên bản giao nhận và niêm phong tại chỗ túi đựng đề thi thừa để chuyển cho Chủ tịch Hội đồng coi thi bảo quản.

g) Khi thu bài, giám thị trong phòng thi xếp các bài thi theo số báo danh từ nhỏ đến lớn. Giám thị trong phòng thi yêu cầu thí sinh điền vào Phiếu thu bài thi số tờ giấy thi của mình và ký xác nhận; đảm bảo không xảy ra nhầm lẫn, thiếu sót.

h) Trường hợp thí sinh điều chỉnh điểm ưu tiên thì phải yêu cầu thí sinh nộp các loại bản sao giấy tờ hoặc sổ hộ khẩu hợp lệ. Chủ tịch Hội đồng và lãnh đạo nhà trường ký và ghi rõ họ tên vào danh sách đề nghị điều chỉnh điểm ưu tiên hoặc điều chỉnh thông tin của thí sinh như họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh.

2.1.2 Thời gian, công việc của Hội đồng coi thi:

- Ngày 30/5/2019, 8 giờ Chủ tịch, các phó chủ tịch, các thư ký có mặt tại địa điểm thi, thực hiện các công việc sau:

- + Họp phân công nhiệm vụ cho các lãnh đạo trong Hội đồng;
- + Kiểm tra việc chuẩn bị cho kỳ thi, tiếp nhận địa điểm thi, cơ sở vật chất và các phương tiện để tổ chức kỳ thi;
- + Tiếp nhận hồ sơ thi: **Danh sách trong phòng thi, Bảng ghi tên dự thi, Phiếu thu bài thi, hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.**
- + Tiếp nhận phần phần mềm quản lý tuyển sinh 10.
- + Niêm yết các văn bản tại mỗi phòng thi:

- * Danh sách thí sinh trong Phòng thi;
- * Quy định về các vật dụng được mang vào phòng thi;
- * Quy định về trách nhiệm của thí sinh (Điều 21 Quy chế thi tốt nghiệp);

+ Giải quyết những công việc cần thiết của kỳ thi, thống nhất những quy định về hiệu lệnh trống, phương pháp tiến hành kỳ thi, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng coi thi;

- Ngày 31/5/2019, 8 giờ Chủ tịch, các phó chủ tịch, các thư ký có mặt tại địa điểm thi, thực hiện các công việc sau:

+ Họp toàn thể thành viên Hội đồng coi thi có mặt địa điểm thi, tổ chức họp Hội đồng coi thi, nghiên cứu nghiên cứu Quy chế thi, các văn bản, các quy định có liên quan đến kỳ thi, kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất phục vụ thi và làm một số phần việc của Hội đồng coi thi, kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh, lập biên bản những hồ sơ thí sinh không đủ điều kiện dự thi.

+ 14 giờ tổ chức cho học sinh học quy chế thi và làm các thủ tục dự thi, kiểm tra các điều kiện được dự thi của thí sinh như: kiểm tra giấy chứng nhận tốt nghiệp; kiểm tra học lực, hạnh kiểm lớp 9 (đối với thí sinh dự thi vào trường chuyên); kiểm tra điểm ưu tiên của thí sinh.

lưu ý: đối với học sinh dự thi trái tuyến phải kiểm tra hộ khẩu thường trú hoặc các loại giấy tờ cần thiết để minh chứng cho việc dự thi theo quy định, nếu trường hợp không đủ điều kiện dự thi chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo thư ký lập biên bản nêu rõ lý do và tác động vào phần mềm tuyển sinh 10 in danh sách thí sinh không đủ điều kiện dự thi.

- Ngày 01/6/2019: Tiến hành tổ chức thi theo lịch thi.

- Giao nộp bài thi:

Thời gian: ngay sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi. Riêng các Hội đồng coi thi vào THPT chuyên tổ chức giao bài thi sau khi thi xong môn Tiếng Anh (môn chung) và buổi thi cuối cùng (các môn chuyên) của Kỳ thi.

Địa điểm: **Trường THCS Tân Phú, P. Tân Phú, TX Đồng Xoài.**

Nội dung giao bài thi:

Túi số 1: đựng bài thi và 01 Phiếu thu bài thi theo phòng thi của mỗi buổi thi.

Túi số 2: chứa các túi số 1 theo môn thi.

Túi số 3: đựng hồ sơ coi thi, gồm bảng ghi tên đã có chữ ký của các thí sinh dự thi, 01 phiếu thu bài thi theo phòng thi của mỗi buổi thi, **danh sách thí sinh vắng thi,**

danh sách thí sinh không đủ điều kiện dự thi (nếu có, cập nhật và in ra từ phần mềm tuyển sinh 10) các loại biên bản lập tại phòng thi và biên bản của Hội đồng coi thi; các đề thừa đã niêm phong.

Chủ tịch Hội đồng coi thi chịu trách nhiệm về việc niêm phong, đóng gói, bảo quản và bàn giao trực tiếp toàn bộ bài thi và hồ sơ thi của Hội đồng coi thi cho Sở giáo dục và đào tạo.

Thành phần giao bài thi: Chủ tịch Hội đồng coi thi, thư ký và công an bảo vệ kỳ thi.

3. Chế độ báo cáo và hình thức, nội dung báo cáo

3.1 Chế độ báo cáo

Các đơn vị phải thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định; phải cập nhật đầy đủ số liệu của kỳ thi và kiểm tra để đảm bảo chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT.

3.2 Thời hạn, nội dung và hình thức báo cáo

- Báo cáo nhanh coi thi: được cập nhật theo thứ tự các buổi thi trong lịch thi, chậm nhất 10 giờ 00 đối với buổi thi sáng, 16 giờ đối với buổi thi chiều, nội dung báo cáo: Tổng số thí sinh dự thi, vắng thi, xử lý kỷ luật (nếu có, thông báo rõ họ tên, số báo danh (có biểu mẫu kèm theo)) theo số điện thoại: 02713 888230 và theo địa chỉ email: khaothikiemdinhh@binhphuoc.edu.vn.

PHỤ LỤC IV

**TỔ CHỨC XÉT THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀ
THỦ TỤC GỌI HỌC SINH NHẬP HỌC**

(Kèm theo Công văn số: 741 /SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/3/2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Cách tính điểm xét tuyển, duyệt kết quả thi và công bố trúng tuyển:

1.1. Cách tính điểm xét tuyển vào trường THPT chuyên

a) Xét tuyển vào các lớp chuyên:

Điểm xét tuyển = Toán + Ngữ Văn + Tiếng Anh + Môn chuyên x2

Mỗi thí sinh đăng ký dự thi vào các trường THPT chuyên có quyền chọn hai môn chuyên theo thứ tự môn chuyên thứ nhất (ưu tiên 1), môn chuyên thứ hai (ưu tiên 2). Khi đó nếu thí sinh không trúng tuyển môn chuyên ưu tiên 1 thì được xét tiếp môn chuyên ưu tiên 2, điểm xét tuyển môn chuyên ưu tiên 2 cao hơn 01 điểm so với thí sinh đang xét tuyển ưu tiên 1.

b) Xét tuyển vào các lớp cận chuyên:

Điểm xét tuyển = Toán + Ngữ Văn + Tiếng Anh + Môn chuyên có điểm cao hơn (trong trường hợp thí sinh dự thi 2 môn chuyên)

1.2. Cách tính điểm xét tuyển vào trường THPT không chuyên

Điểm xét tuyển = (Toán + Văn) x 2 + Môn thi thứ 3 + điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích (điểm ưu tiên + khuyến khích tối đa không quá 5 điểm)

2. Lịch xét tuyển, duyệt kết quả thi và công bố trúng tuyển: Sở sẽ thông báo sau

3. Quy định gọi học sinh nhập học

3.1. Đối với các trường THPT: Công bố danh sách học sinh trúng tuyển thông qua các kênh như trang web, bảng tin,...; cấp giấy báo nhập học (theo mẫu đính kèm) cho các thí sinh trúng tuyển vào trường của mình; tổ chức nhập học cho thí sinh.

3.2. Đối với các phòng GDĐT: chỉ đạo các trường có học sinh lớp 9 cử người đến trường THPT (nơi nộp hồ sơ ĐKDT) để nhận giấy báo nhập học và cấp cho thí sinh.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC V

CÁC VÙNG THUỘC TỈNH BÌNH PHƯỚC ĐƯỢC CỘNG ĐIỂM ƯU TIÊN KHI XÉT THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2019-2020

(Kèm theo Công văn số : 741 /SGDDT-KTKĐCLGD ngày 19/3/2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

I. Các xã đặc biệt khó khăn (theo QĐ 900/QĐ-TTg)

	HUYỆN BÙ GIA MẬP	
		Xã Phú Văn
		Xã Bù Gia Mập
		Xã Đăk Ô
	HUYỆN LỘC NINH	
		Xã Lộc Phú
		Xã Lộc Quang
		Xã Lộc Thành
	HUYỆN BÙ ĐÓP	
		Xã Hưng Phước
		Xã Phước Thiện
	HUYỆN ĐỒNG PHÚ	
		Xã Tân Lợi
	HUYỆN BÙ ĐĂNG	
		Xã Đường 10

II. Các thôn đặc biệt khó khăn (Theo QĐ 582/QĐ-TTg)

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Tên thôn đặc biệt khó khăn
I	THỊ XÃ PHƯỚC LONG			
		Xã Long Giang	II	
				Thôn 7

II	THỊ XÃ BÌNH LONG			
		Xã Thanh Lương	II	
				Áp Cần Lê
III	HUYỆN BÙ GIA MẬP			
		Xã Đăk Ơ	III	
				1. Bù Ka
				2. Thôn 6
				3. Bù Bưng
				4. Bù Khơ
				5. Thôn 3
				6. Thôn 10
		Xã Phước Minh	II	
				1. Bù Tam
				2. Bình Giai
				3. Bình Tiến 1
		Xã Phú Văn	III	
				1. Thác Dài
				2. Đăk Khâu
				3. Đăk Sơn 2
		Xã Bù Gia Mập	III	
				1. Bù La
				2. Bù Nga
				3. Đăk Á

		Xã Đa Kì	II	
				1. Bình Hà 1
				2. Bình Hà 2
		Xã Bình Thắng	II	
				1. Thôn 6B
				2. Thôn 8
				3. Thôn 9
		Xã Đức Hạnh	II	
				1. Bù Kroai
				2. Sơn Trung
IV	HUYỆN BÙ ĐÓP			
		Xã Tân Tiến	II	
				Thôn Sóc Nê
		Xã Thiện Hưng	II	
				Thôn Thiện Cư
		Xã Hưng Phước	III	
				1. Thôn 3
				2. Bù Tam
				3. Phước Tiến
		Xã Phước Thiện	III	
				1. Tân Lập
				2. Mười Mầu
				3. Điện Ảnh

		Xã Thanh Hòa	II	
				1. Ấp 2
				2. Ấp 4
				3. Ấp 5
				4. Ấp 8
V	HUYỆN HỚN QUẢN			
		Xã Phước An	II	
				1. Tổng Cui Nhỏ
				2. Tổng Cui Lớn
		Xã An Khương	II	
				1. Thôn 2
				2. Thôn 3
				3. Thôn 4
		Xã Tân Hưng	II	
				Ấp Sóc Quả
		Xã Thanh An	II	
				1. Ấp Xa Cô
				2. Ấp Bù Dinh
				3. Ấp Phùm Lu
VI	HUYỆN PHÚ RIỀNG			
		Xã Long Tân	II	
				Thôn 6
		Xã Phú Trung	II	

				Phú Tiến
		Xã Long Hà	II	
				1. Bù Ka 1
				2. Phu Mang 1
				3. Phu Mang 2
		Xã Phú Riềng	II	
				Thôn Phú Bình
VII	HUYỆN BÙ ĐĂNG			
		Xã Thống Nhất	II	
				Thôn 10
		Xã Đăng Hà	II	
				Thôn 5
		Xã Phú Sơn	II	
				Thôn Sơn Tân
		Xã Đak Nhou	III	
				1. Thôn Đak Nung
				2. Thôn Đăk La
				3. Thôn Đăng Lang
		Xã Đường 10	III	
				1. Thôn 1
				2. Thôn 5
				3. Thôn 6
VIII	HUYỆN ĐỒNG PHÚ			

		Xã Tân Phước	II	
				Ấp Nam Đô
		Xã Tân Lợi	III	
				1. Ấp Đồng Bia
				2. Ấp Thạch Màng
		Đồng Tâm	II	
				1. Ấp 1
				2. Ấp 2
				3. Ấp 3
IX	HUYỆN LỘC NINH			
		Xã Lộc Thành	II	
				1. Ấp Lộc Bình 1
				2. Ấp K Liêu
				3. Ấp Tà Tê 2
				4. Ấp Cản Dực
		Xã Lộc Tấn	II	
				Ấp Bù Núi B
		Xã Lộc Khánh	II	
				1. Ấp Ba Ven
				2. Ấp Chà Đôn
				3. Ấp Sóc Lớn
		Xã Lộc Thịnh	II	
				1. Ấp Chà Là

				2. Ấp Tà Thiết
		Xã Lộc Phú	III	
				1. Ấp Bù Linh
				2. Ấp Bù Nôm
				3. Ấp Vẽ Vang
		Xã Lộc Hòa	II	
				1. Ấp Suối Thôn
		Xã Lộc Quang	III	
				1. Ấp Việt Quang
				2. Ấp Bồn Xăng
				3. Ấp Việt Tân
X	HUYỆN CHƠN THÀNH			
		Xã Quang Minh	II	
				Ấp Bào Teng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC VI

MẪU GIẤY BÁO NHẬP HỌC

(Kèm theo Công văn số 741/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/3/2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GD&ĐT BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY BÁO NHẬP HỌC

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG

Thông báo cho thí sinh:..... Giới tính:.....
Sinh ngày:.....
Nơi sinh:.....
Học sinh trường THCS:
Số báo danh:.....
Phòng thi:

Trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019 - 2020, đã đạt kết quả như sau:

Điểm Văn:.....	Điểm Toán:.....	Điểm môn:.....
Điểm chuyên Văn:.....	Điểm chuyên Toán:.....	Điểm chuyên Anh:.....
Điểm chuyên Lý:.....	Điểm chuyên Hóa:.....	
Điểm UT, KK:.....	TỔNG ĐIỂM XÉT TUYỂN:.....	

Em đã trúng tuyển vào trường, năm học 2019 - 2020.

Nhà trường thông báo như sau:

- Đúnggiờ....., ngày tháng năm 2019, Nhà trường kính mời phụ huynh có học sinh trúng tuyển và học sinh trúng tuyển về trường để làm thủ tục nhập học. Khi đi nhớ mang theo Giấy báo nhập học, học bạ (bản chính) cấp THCS, bản sao giấy khai sinh, giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Sau ngày kể từ ngày, nếu học sinh không đến nhập học thì nhà trường sẽ gạch tên khỏi danh sách trúng tuyển và gọi bổ sung học sinh khác.

HIỆU TRƯỞNG

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI, XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
Năm học 2019-2020

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên thí sinh (*chữ in*): Nam ☐ / Nữ ☐
2. Sinh ngày tháng năm Dân tộc:
3. Nơi sinh (tỉnh, thành phố trực thuộc TW):
4. Hộ khẩu thường trú (*tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã, tỉnh*):
.....
.....
4.1. Hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh): ☐
- 4.2. Hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: ☐
(*Lưu ý: Nếu thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển và các trường PT DTNT tỉnh, PT DTNT THCS&THPT Bù Gia Mập thì mới xác nhận vào mục 4.1 và mục 4.2 và nộp bản sao hợp lệ sổ hộ khẩu thường trú*)
5. Họ và tên cha: Và mẹ:
6. HS của trường: Huyện, thị: Năm TN THCS:
7. Số điện thoại gia đình: Di động (*nếu có*):
8. **Đối tượng cộng điểm ưu tiên** (*ghi đối tượng ưu tiên; nếu không ưu tiên, ghi chữ "không"*)
 - 8.1. Con: liệt sĩ / TB và như TB / BB mất sức 81% trở lên:
 - 8.2. Con: AHLLVT / AHLĐ / BMVNAH / TB-như TB / BB mất sức <81%:
 - 8.3. Là DTTS / có cha/mẹ là DTTS / người đang ở và học tại vùng ĐBKK:

9. Kết quả cấp THCS

- 9.1. Xếp loại hạnh kiểm lớp 6:; lớp 7:; lớp 8:; lớp 9:
- 9.2. Xếp loại học lực lớp 6:; lớp 7:; lớp 8:; lớp 9:
- 9.3. Xếp loại TN THCS:

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ THI (ĐKDT) VÀ XÉT TUYỂN

1. Trường có lớp 10 nhận Phiếu và hồ sơ ĐKDT:
2. Nguyện vọng của TS thi vào trường chuyên: Lớp chuyên thứ nhất:
Lớp chuyên thứ hai:
Trường thứ hai:
Trường thứ ba:
3. Nguyện vọng của TS thi vào các trường còn lại: Trường thứ nhất:
Trường thứ hai:

Lưu ý: - Mục 1 là trường chuyên thì ghi thêm mục 2; mục 1 là trường còn lại thì ghi thêm mục 3;

- Nếu đăng ký xét tuyển vào trường PT DTNT THCS&THPT Bù Gia Mập thì điều kiện tuyển sinh như sau: - Đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số: đã tốt nghiệp THCS và phải có hộ khẩu thường trú và định cư 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) tại tỉnh Bình Phước theo quy định hiện hành; - Đối với thí sinh là người kinh: đã tốt nghiệp THCS và phải có hộ khẩu thường trú và định cư 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tại tỉnh Bình Phước theo quy định hiện hành;

- Nếu đăng ký xét tuyển vào trường PT DTNT tỉnh thì điều kiện tuyển sinh như sau: - Thí sinh đã tốt nghiệp THCS và là người dân tộc thiểu số trên toàn tỉnh; - Đối với người kinh: đã tốt nghiệp THCS và phải có hộ khẩu thường trú và định cư và định cư từ 03 năm trở lên thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn tại tỉnh Bình Phước theo quy định hiện hành.

- Tại mục số 2., mục số 3., nếu học sinh không có nguyện vọng xét tuyển vào trường hoặc vào lớp chuyên thì ghi "không có nguyện vọng". Ví dụ: học sinh Nguyễn Văn A có 01 nguyện vọng xét tuyển vào Trường THPT Đồng Phú (giả sử học sinh này không muốn xét tuyển vào trường khác). Khi đó tại mục số 3., học sinh A ghi như sau: Trường thứ nhất học sinh ghi "Trường THPT Đồng Phú", trường thứ 2 học sinh ghi "không có nguyện vọng".

III. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Những nội dung ghi trên đây là hoàn toàn chính xác, nếu không có giấy tờ chứng minh, hoặc không đủ điều kiện và hồ sơ dự tuyển theo quy định khi nhập học, kết quả trúng tuyển vào trường sẽ bị hủy.

....., ngày.....tháng.....năm 2019

Xác nhận của trường THCS
GVCM **Hiệu trưởng**

Cha mẹ học sinh
(Ký, ghi rõ họ tên)

Học sinh
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2019 – 2020

Ảnh 3x4

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường:

1. Họ và tên thí sinh (chữ in):
2. Giới tính:.....
3. Nơi sinh (ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương):.....
4. Hộ khẩu thường trú (xã/ phường, huyện/thị xã, tỉnh):
.....
5. Học sinh trường:thuộc huyện, thị:.....
6. Năm tốt nghiệp THCS:.....
7. Lý do được tuyển thẳng:
8. Số điện thoại gia đình:.....

Em xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 2019

Xác nhận của trường THCS

Cha mẹ học sinh

Học sinh

GVCN

Hiệu trưởng

(ký, ghi rõ họ tên)

(ký, ghi rõ họ tên)

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh
vào mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2019-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014); Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018); Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông dân tộc nội trú;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 228/TTr-SGDĐT ngày 23/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Kế hoạch số 227/KH-SGDĐT ngày 23/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh vào mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2019-2020.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

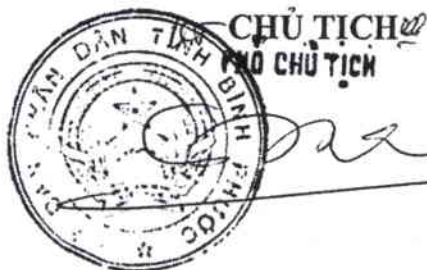
- Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị khác có liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch trên đúng quy định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Từ nguồn kinh phí nghiệp vụ ngành đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019.

Điều 3: Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, tp;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT (Nga.QĐ19.01/02/19).



Nguyễn Tiên Dũng

Số: 227 /KH - SGDDT

Bình Phước, ngày 23 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2019 - 2020

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ, mạng lưới trường, lớp và yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh,

Sở GD&ĐT xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào mầm non (MN), lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2019 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá trình độ của người học theo mục tiêu giáo dục sau khi học hết chương trình các cấp học; đánh giá được chất lượng giáo dục trong toàn tỉnh.

2. Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi người học học hết chương trình trung học cơ sở (THCS); phục vụ công tác phổ cập giáo dục nói chung, trong đó có phổ cập trung học phổ thông (THPT) ở một số địa phương.

3. Thực hiện phân công chỉ đạo, quản lý công tác tuyển sinh phù hợp phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục theo quy định hiện hành.

4. Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan trong công tác tuyển sinh; nắm được chất lượng đầu vào lớp 10 ở các trường THPT, trường THCS và THPT để có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học.

5. Đánh giá công tác chỉ đạo, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của các cơ quan quản lý giáo dục.

II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO MN, LỚP 1, LỚP 6, LỚP 10

1. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức xét tuyển vào MN, lớp 1, lớp 6 và xét tuyển vào lớp 10 giáo dục thường xuyên. Trên cơ sở đề nghị của phòng giáo dục và đào tạo, các trường THCS&THPT, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh đối với các trường có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh.

Thực hiện phương thức thi tuyển vào lớp 10 đối với tất cả các trường THPT, trường THCS và THPT trong toàn tỉnh (gồm cả trường THPT chuyên biệt).

2. Phân cấp công tác chỉ đạo, quản lý tuyển sinh

UBND huyện, thị xã, thành phố quy định công tác tuyển sinh vào MN và các lớp đầu cấp theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục (kể cả vào lớp 6 của các trường trực thuộc Sở GD&ĐT) bảo đảm nguyên tắc tất cả trẻ em trong độ tuổi quy định đều được đến trường và bảo đảm việc xây dựng, duy trì các trường chuẩn quốc gia. Các phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố công tác tuyển sinh lớp 6 theo định hướng xây dựng trường THCS trọng điểm chất lượng cao.

Sở GD&ĐT quy định công tác tuyển sinh vào lớp 10 theo phương thức thi tuyển một cách cụ thể tại Kế hoạch này (từ mục II.3)

3. Điều kiện dự tuyển vào lớp 10 chính quy

- Điều kiện chung: Còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định tại Điều 37 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông nhiều cấp học hiện hành (sau đây gọi tắt là Điều lệ trường trung học) và đã tốt nghiệp THCS.

- Dự tuyển vào các trường chuyên: Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên; xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

- Dự tuyển vào Trường PT DTNT tỉnh: Thí sinh (TS) là người dân tộc thiểu số (DTTS) tại chỗ, DTTS khác, riêng TS là người Kinh phải có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Dự tuyển vào Trường PT DTNT THCS&THPT Bù Gia Mập: Theo Điều 18 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT hiện hành.

Điều kiện đã tốt nghiệp THCS được xem xét khi làm thủ tục dự thi và nộp cho hội đồng tuyển sinh khi tựu trường.

4. Phân vùng tuyển sinh (địa bàn tuyển sinh)

TS đối tượng 1 gồm HS đang học lớp 9 hoặc đã tốt nghiệp THCS ở các cơ sở giáo dục trong địa bàn tuyển sinh đăng ký dự thi (ĐKDT). TS đối tượng 2 gồm HS đang học lớp 9 hoặc đã tốt nghiệp THCS ở các cơ sở giáo dục ngoài địa bàn tuyển sinh nhưng có hộ khẩu thường trú trong địa bàn tuyển sinh ĐKDT.

Trường THPT Hùng Vương và các trường PT DTNT tuyển sinh đối tượng 1 và đối tượng 2 trong toàn tỉnh Bình Phước.

Trường THPT chuyên Quang Trung tuyển sinh đối tượng 1 và đối tượng 2 ở huyện Đồng Phú, thành phố Đồng Xoài, huyện Bù Đăng, thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập và huyện Phú Riềng. Trường THPT chuyên Bình Long tuyển sinh đối tượng 1 và đối tượng 2 ở huyện Chơn Thành, huyện Hớn Quản, thị xã Bình Long, huyện Lộc Ninh, huyện Bù Đốp.

Các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại tuyển sinh đối tượng 1 và TS đối tượng 2 ở huyện, thị xã, thành phố nơi trường đóng.

Bên cạnh quy định nói trên, phù hợp với điều kiện cư trú của bản thân, HS có học lực giỏi và hạnh kiểm tốt năm học lớp 9 không bị ràng buộc vùng tuyển sinh khi dự tuyển vào lớp 10 các trường không chuyên; HS ở các cơ sở giáo dục thuộc tỉnh Bình Dương, nếu có nguyện vọng, được dự tuyển vào lớp 10 các trường ở Bình Phước; TS đối tượng 1 và TS đối tượng 2 tại các xã sau đây được dự tuyển vào lớp 10 các trường theo bảng sau:

Các xã	Dự tuyển vào trường
Đức Hạnh (Bù Gia Mập)	THPT TX Phước Long
Bình Tân, Bình Sơn (Phú Riềng)	THPT Phước Bình
Phước Tân (Phú Riềng)	THPT Phước Bình, THPT Lê Quý Đôn, THPT TX Phước Long
Phú Trung (Phú Riềng)	THPT Lê Quý Đôn
Thuận Lợi (Đồng Phú)	THPT Phú Riềng
Thuận Phú (Đồng Phú)	THPT Đồng Xoài, THPT Nguyễn Du
An Phú, Minh Tâm, Minh Đức (Hớn Quản)	THPT TX Bình Long, THPT Nguyễn Huệ
Thanh An (Hớn Quản)	THPT Ngô Quyền

Đăng ký dự tuyển ngoài quy định trên đây phải được Giám đốc Sở GD&ĐT cho phép từng trường hợp cụ thể.

Khi lập danh sách đề nghị trúng tuyển, các trường tuyển sinh phải ghi rõ ở cột ghi chú:

- Đối với TS có học lực giỏi và hạnh kiểm tốt năm học lớp 9 ngoài địa bàn tuyển sinh, ghi là “có HL giỏi, HK tốt”;
- Đối với TS đối tượng 2, ghi nơi thường trú của TS;
- Đối với TS được Giám Sở GD&ĐT cho phép dự tuyển cụ thể, ghi “được GD Sở cho phép”.

(Đính kèm Phụ lục 1 về trách nhiệm bảo đảm đúng thông tin thí sinh và vùng tuyển)

5. Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao chỉ tiêu tuyển sinh cho Trường THPT chuyên Quang Trung và Trường THPT chuyên Bình Long, mỗi trường 35 HS chuyên Toán, 35 HS chuyên Toán – Tin,

35 HS chuyên Toán – Sinh, 35 HS chuyên Lý, 35 HS chuyên Hoá, 35 HS chuyên Văn, 35 HS chuyên Anh, 40 HS cận chuyên; giao chỉ tiêu tuyển sinh cho Trường PT DTNT THPT tỉnh 130 HS (trong đó 78 HS DTTS tại chỗ, 46 HS DTTS khác, không chia vùng tuyển sinh và 06 HS người Kinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); giao chỉ tiêu tuyển sinh cho Trường PT DTNT THCS & THPT Bù Gia Mập 105 HS với thành phần và vùng tuyển theo Công văn số 2587/UBND-KGVX ngày 03/8/2017 của UBND tỉnh; giao chỉ tiêu tuyển sinh cho Trường THPT Hùng Vương 500 HS.

Căn cứ số HS, học viên tốt nghiệp THCS trong toàn tỉnh và mỗi địa bàn; căn cứ điều kiện phân luồng sau THCS; căn cứ cơ sở vật chất, đội ngũ và đề nghị của các nhà trường đã được UBND các địa phương thống nhất, Sở GD&ĐT sẽ có văn bản giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại kịp để TS có thông tin đăng ký dự tuyển. Việc phân luồng HS sau THCS vào lớp 10 theo định hướng tại Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT (đính kèm Phụ lục 2 về phân luồng HS sau THCS)

6. Môn thi, thời gian làm bài, thang điểm và hình thức thi.

Nhóm trường	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Môn chuyên
Trường chuyên	Ngữ văn 120 phút	Toán học 120 phút	Tiếng Anh 60 phút	150 phút, riêng hoá học và tiếng Anh 120 phút
Các trường còn lại	Ngữ văn 120 phút	Toán học 120 phút	(1) 60 phút	

Ghi chú (1): Sở GD&ĐT công bố môn thi trong học kỳ II năm học 2018-2019.

Đề thi môn Ngữ văn, môn Toán học và môn thứ 3 (là đề thi chung cho cả hai nhóm trường – nếu trùng môn thi) và đề thi môn chuyên đều theo thang điểm mười (10), không làm tròn điểm thành phần cũng như toàn bài. Hình thức thi là thi viết (tự luận, trắc nghiệm), riêng môn Tiếng Anh chuyên có thêm phần nghe.

TS dự tuyển vào chuyên Toán – Tin, chuyên Toán – Sinh cùng thi đề môn Toán học như TS dự tuyển vào chuyên Toán.

7. Nội dung đề thi: Trong Chương trình THCS hiện hành, chủ yếu ở lớp 9.

- Đối với các môn thi chung: Theo mức độ cần đạt của Chuẩn kiến thức – kỹ năng, nhưng có nâng cao phù hợp với việc tuyển sinh vào cấp học cao hơn.

- Đối với các môn chuyên: Theo mức độ cần đạt của Chuẩn kiến thức – kỹ năng, nhưng có nâng cao phù hợp với việc tuyển sinh vào lớp chuyên.

8. Cấu trúc đề thi

Sở GD&ĐT có trách nhiệm sớm công bố cấu trúc đề thi đến các phòng GD&ĐT, các trường có lớp 9 để tổ chức thông báo cho HS, cha mẹ HS.

9. Quy định về tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

9.1. Tuyển thẳng

- Khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh hiện hành quy định tuyển thẳng vào lớp 10 ở các trường nơi thường trú; nhưng không áp dụng đối với trường chuyên biệt và Trường THPT Hùng Vương.

- Điều 20 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT hiện hành quy định tuyển thẳng vào Trường PT DTNT THPT tỉnh Bình Phước và Trường PT DTNT THCS & THPT Bù Gia Mập.

Lưu ý: Hồ sơ và thời gian đăng ký tuyển thẳng được quy định tại mục II.13 và mục II.15 Kế hoạch này.

Ngoài việc đăng ký tuyển thẳng, căn cứ khả năng và nguyện vọng (NV), HS có quyền dự tuyển vào các trường chuyên biệt, các trường THPT, trường THCS và THPT theo quy định chung.

9.2. Các mức cộng điểm ưu tiên

a) Nhóm 1 (cộng thêm 2 điểm) bao gồm: con liệt sĩ, con thương binh mất sức lao động 81% trở lên, con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên, con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên".

b) Nhóm 2 (cộng thêm 1,5 điểm) bao gồm: con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng, con thương binh mất sức lao động dưới 81%, con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%, con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" mà người được cấp Giấy chứng nhận bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%".

c) Nhóm 3 (cộng thêm 1 điểm) bao gồm: người dân tộc thiểu số, người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số, người học đang sinh sống và học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm các xã theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; các thôn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

TS thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng một mức điểm cộng cao nhất. Không áp dụng cộng điểm ưu tiên khi xét tuyển vào các trường chuyên.

9.3. Các mức cộng điểm khuyến khích: Không áp dụng

10. Nguyên tắc xét tuyển

10.1. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và 2 lần điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên.

TS không trúng tuyển ở lớp chuyên thứ nhất (ưu tiên 1) thì được xét tiếp ở lớp chuyên thứ hai (ưu tiên 2). Khi xét ở ưu tiên 2, TS phải có điểm xét tuyển cao hơn một (01) điểm so với TS đang xét ở ưu tiên 1.

- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên của trường chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên có điểm cao hơn (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

Điểm các bài thi của TS xét tuyển vào trường chuyên đều phải lớn hơn hai (02).

- Điểm xét tuyển vào trường THPT, trường THCS và THPT còn lại là tổng số điểm các bài thi (trong đó, các môn Ngữ văn, Toán học hệ số 2) và điểm ưu tiên. HS đăng ký tuyển thẳng phải được xét trước.

Điểm các bài thi của TS xét tuyển vào trường đều phải lớn hơn không (0) điểm.

10.2. Điểm chuẩn trúng tuyển: Là điểm xét tuyển thấp nhất mà tất cả TS đạt điểm này trở lên đều được trúng tuyển. Các hội đồng tuyển sinh của trường chỉ được lấy trúng tuyển số TS bằng hoặc thấp hơn chỉ tiêu được giao.

Đối với các trường chuyên, ngoài điểm chuẩn trúng tuyển nói trên, Sở GD&ĐT quy định các tiêu chí phụ phù hợp với dữ liệu tuyển sinh để các hội đồng tuyển sinh xét trúng tuyển ở những chỉ tiêu cuối cùng, bảo đảm xét tuyển vừa đủ chỉ tiêu được giao.

11. Hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề và in sao đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo

- Hội đồng tuyển sinh của các trường do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định thành lập theo Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 và giao nhiệm vụ trên cơ sở vận dụng Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 02/2013/TT-BGDĐT ngày 30/01/2013 của Bộ GD&ĐT.

- Hội đồng ra đề và in sao đề thi, hội đồng coi thi của trường chuyên, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định thành lập và giao nhiệm vụ. Hội đồng coi thi của các trường THPT, trường THCS và THPT còn lại do hiệu trưởng trường tuyển sinh thành lập và giao nhiệm vụ theo nguyên tắc: Chủ tịch, một nửa số phó chủ tịch, một nửa số thư ký và một số giám thị là người thuộc các trường tuyển sinh khác (đính kèm Phụ lục 3 về quy trình thành lập hội đồng coi thi) do được Sở GD&ĐT phân công cho các trường.

Tổ chức và hoạt động của hội đồng ra đề và in sao đề thi, hội đồng phúc khảo vận dụng theo Quy chế thi học sinh giỏi cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1947/QĐ-SGDĐT ngày 14/8/2014, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 4083/QĐ-SGDĐT ngày 12/10/2017 của Sở GD&ĐT với thang điểm quy thành thang điểm mười (10). Tổ chức và hoạt động của các hội đồng còn lại vận dụng theo Quy chế thi TN THPT ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06/3/2012, được sửa

đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2013/TT-BGDĐT ngày 21/02/2013, Thông tư số 06/2013/TT-BGDĐT ngày 01/3/2013 và Thông tư số 09/2014/TT-BGDĐT ngày 25/3/2014 của Bộ GD&ĐT (*Bộ GD&ĐT đã hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật này tại Công văn số 11/VBHN-BGDĐT ngày 04/4/2014 để tiện sử dụng*).

12. Các nguyện vọng dự tuyển

- Dự tuyển vào trường THPT chuyên: TS đủ điều kiện ĐKDT vào trường (NV1), có quyền chọn hai (02) môn chuyên theo thứ tự ưu tiên và phù hợp với lịch thi (hai bài thi trong hai buổi thi); đồng thời, có thể ĐKDX NV2 vào Trường THPT Hùng Vương hoặc Trường PT DTNT THPT tỉnh và cần phải ĐKDX NV3 vào một trường phổ thông không chuyên trong vùng tuyển.

Trường hợp hai môn chuyên thi cùng môn (chuyên Toán, chuyên Toán-Tin, chuyên Toán-Sinh), TS chỉ tham gia một môn thi là môn Toán.

- Dự tuyển vào Trường THPT Hùng Vương hoặc Trường PT DTNT THPT Bình Phước (*gọi tắt là Trường DTNT tỉnh*): Hai trường này không tổ chức hội đồng coi thi riêng mà TS dự thi (NV1) ở trường chuyên và ĐKDX NV2 vào trường hoặc dự thi vào trường phổ thông không chuyên trong vùng tuyển (NV2) và ĐKDX NV1 vào trường.

Dự tuyển vào Trường PT DTNT THCS & THPT Bù Gia Mập: Trường này không tổ chức hội đồng coi thi riêng mà TS dự thi (NV1) ở trường chuyên và ĐKDX NV2, NV3 vào trường hoặc dự thi vào trường phổ thông không chuyên trong vùng tuyển (NV2) và ĐKDX NV1 vào trường.

- Dự tuyển vào trường THPT, trường THCS và THPT còn lại: TS đủ điều kiện ĐKDT vào trường (NV1); đồng thời, cần phải ĐKDX NV2 vào một trường phổ thông trong vùng tuyển.

Như vậy, trong tuyển sinh lớp 10 chính quy, TS có ba (03) NV nếu ĐKDT vào trường chuyên, có hai (02) NV nếu ĐKDT vào các trường còn lại. Sau khi đã được xét hết các NV tuyển vào lớp 10 chính quy, nếu vẫn không trúng tuyển, TS phải dự tuyển vào học các chương trình giáo dục nghề nghiệp (trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề). TS học theo chương trình giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động cần đồng thời đăng ký học theo chương trình THPT VLVH (tức chương trình giáo dục thường xuyên). Các NV dự tuyển vào lớp 10 là quyền của TS, không tổ chức, cá nhân nào được cản trở.

Các trường có lớp 9 cần phải tư vấn rõ nội dung này. TS và gia đình TS cần phải cân nhắc kỹ khi đăng ký các NV và chịu trách nhiệm về NV đã đăng ký. Do TS không nộp trực tiếp hồ sơ cũng như dự thi tại các trường DTNT và Trường THPT Hùng Vương, TS và gia đình TS cần tìm hiểu kỹ về điều kiện sinh hoạt khi theo học (nếu trúng tuyển) tại các trường này, tránh việc xin chuyển trường trước học kì I.

Sở GD&ĐT sẽ không giải quyết đề nghị thay đổi nguyện vọng (đổi thứ tự NV1, NV2, NV3, bỏ NV1 lấy NV2...) sau ngày thi, cũng như không cho chuyển trường trước học kỳ I.

13. Hồ sơ dự tuyển

13.1. TS thuộc đối tượng 1: Phiếu ĐKDT có GVCN và hiệu trưởng trường đang học lớp 9 xác nhận (bản chính) kèm hai (02) tấm ảnh 3x4 (ghi ở mặt sau họ tên và ngày tháng năm sinh).

13.2. TS thuộc đối tượng 2: Ngoài quy định tại mục II.13.1, nộp thêm bản sao hợp lệ sổ hộ khẩu thường trú khi ĐKDT.

13.3. TS (còn trong độ tuổi tuyển sinh) đã TN THCS những năm trước (cũng thuộc đối tượng 1 và đối tượng 2) phải được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân vào mặt sau Phiếu ĐKDT.

13.4. TS được cộng điểm ưu tiên phải nộp thêm các bản sao hợp lệ chứng minh mức điểm cộng như đã ghi trong Phiếu ĐKDT.

Việc nộp hồ sơ dự thi được thực hiện theo hệ thống từ trường có lớp 9, sẽ đề cập trong mục “Lịch tuyển sinh” của Kế hoạch này.

Các bản sao hợp lệ quy định tại mục này là bản sao có chứng thực. Trường hợp TS nộp bản sao không có chứng thực thì phải kèm bản chính để đối chiếu; người trực tiếp nhận hồ sơ ĐKDT có trách nhiệm xác nhận (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) và chịu trách nhiệm về tính xác thực của bản sao.

Phiếu ĐKDT do Sở GD&ĐT phát hành đính kèm công văn hướng dẫn thi tuyển sinh. Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT, các trường có HS lớp 9, các trường tuyển sinh lớp 10 đăng tải mẫu phiếu này trên trang thông tin điện tử (nếu có) của mình để TS tiện sử dụng ĐKDT, ĐKDX, không bán phiếu ĐKDT.

Khi trúng tuyển, TS nộp toàn bộ hồ sơ theo Quy chế tuyển sinh và quy chế tổ chức và hoạt động của các trường chuyên biệt cho nhà trường vào ngày nhập học. Nếu có gian lận về hồ sơ, kết quả trúng tuyển đương nhiên sẽ bị hủy.

Hồ sơ tuyển thẳng do HS nộp trực tiếp tại trường tuyển sinh lớp 10 nơi thường trú theo quy định tại Điều 6, các giấy tờ chứng minh đối tượng tuyển thẳng theo Điểm c và d Khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh hiện hành và Phiếu đăng ký tuyển thẳng (giấy tờ chứng minh khuyết tật theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT). Hồ sơ tuyển thẳng vào các trường PT DTNT theo quy định tại Khoản 2 Điều 19, các giấy tờ chứng minh đối tượng tuyển thẳng theo Điểm a Khoản 3 Điều 20 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTNT hiện hành và Phiếu đăng ký tuyển thẳng. Phiếu đăng ký tuyển thẳng do Sở GD&ĐT phát hành đính kèm công văn hướng dẫn thi tuyển sinh.

14. Lệ phí hồ sơ ĐKDT, ĐKDX vào lớp 10 chính quy

Toàn bộ công tác ra đề, in sao, coi thi, chấm thi, phúc khảo được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo và Bộ tài chính, áp dụng tại Bình Phước theo Công văn số 2354/UBND-VX ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh.

Để phục vụ cho công tác xác nhận và thu nộp hồ sơ, mua biên lai thu lệ phí tuyển sinh tại trường có lớp 9; thu nhận hồ sơ, nhập dữ liệu, chuẩn bị kỳ thi, chuyển kết quả xét tuyển... tại các trường tuyển sinh lớp 10; in ấn và cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển lớp 10 tại Sở GD&ĐT, TS nộp kèm theo hồ sơ dự tuyển cho trường ĐKDT là 17.000đ/HS (mười bảy nghìn đồng). Định mức chi lệ phí/HS như sau:

- Trường có lớp 9: 5.000 đồng;
- Trường thi tuyển lớp 10: 9.000 đồng; trường thi tuyển trích nộp cho Trường THPT Hùng Vương và Trường DTNT tỉnh 2.000 đồng (đối với trường hợp TS ĐKDX NV1 vào các trường này);
- Sở GD&ĐT: 3.000 đồng.

TS ĐKDT vào trường chuyên thì chỉ nộp lệ phí cho trường có lớp 9 để xác nhận hồ sơ, viết biên lai là 2.000 đồng và nộp cho trường chuyên là 12.000 đồng. Trường hợp TS đăng ký tuyển thẳng chỉ nộp lệ phí cho trường tuyển thẳng là 5.000 đồng. Trường chuyên và trường tuyển thẳng trích nộp 3.000 đồng để cấp GCN trúng tuyển.

Cách thu nộp lệ phí: Trường có lớp 9 thu, giữ lại phần lệ phí để bồi dưỡng công tác và văn phòng phẩm, trích nộp phần còn lại cho trường thi tuyển lớp 10; trường thi tuyển lớp 10 thu, giữ lại phần lệ phí để bồi dưỡng công tác và văn phòng phẩm, trích nộp cho Sở GD&ĐT, Trường THPT Hùng Vương hoặc Trường DTNT tỉnh.

15. Lịch tuyển sinh

Theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học, đầu tháng 6/2019 là hạn cuối xét tốt nghiệp THCS nên không thể cho HS ĐKDT, ĐKDX từ thời điểm đó, mà phải sớm hơn; đồng thời, do ĐKDT, ĐKDX sớm, không đủ thông tin để tổ chức sơ tuyển vào trường chuyên. Dự kiến lịch tuyển sinh cụ thể như sau:

- Trong tháng 3/2019: Sở GD&ĐT tổ chức hội nghị tuyển sinh lần thứ nhất để triển khai Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các phòng GD&ĐT, các trường tuyển sinh lớp 10, các trường có lớp 9.

- Trong tháng 4 đến trước 08/5/2019: Các trường có lớp 9 tư vấn cho cha mẹ HS và hướng nghiệp cho HS chọn chương trình giáo dục phù hợp, nhận phiếu ĐKDT cùng hồ sơ liên quan, xác nhận phiếu và nộp cho trường tuyển sinh lớp 10 trong cùng địa bàn tuyển sinh (kể cả số TS đăng ký NV1 vào Trường THPT Hùng Vương hoặc các trường DTNT). Trường hợp đăng ký dự tuyển về nơi thường trú hoặc đăng ký dự tuyển vào trường chuyên, TS phải trực tiếp đến nộp tại các trường này.

Sở GD&ĐT căn chỉ đạo để các trường có tổng kết đối với các lớp 9 trước ngày 08/5/2019.

- Trước 12/5/2019: Các trường thi tuyển lớp 10 hoàn thành nhập dữ liệu ĐKDT, ĐKDX và chuyển dữ liệu cho Sở GD&ĐT cùng với lệ phí cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển lớp 10 hệ công lập (số TS nộp lệ phí tương ứng với số TS ĐKDT).

- Trước ngày 15/5/2019, các trường tuyển sinh lớp 10 hoàn thành kiểm tra chéo hồ sơ tuyển sinh và nộp biên bản kiểm tra cho Sở GD&ĐT.

- Trước 25/5/2019: Sở GD&ĐT tổ chức hội nghị tuyển sinh lần thứ hai để chuẩn bị cho coi, chấm thi tuyển sinh.

- Thời gian thi tuyển: Căn cứ lịch thi THPT quốc gia năm 2019, Sở GD&ĐT sẽ có thông báo kịp thời để TS biết.

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian mở đề tại phòng thi	Thời gian bắt đầu phát đề	Thời gian bắt đầu tính giờ
Thứ nhất	Sáng	Ngữ văn (chung)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán học (chung)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
Thứ hai	Sáng	Tiếng Anh (chung) vào trường chuyên, môn thi thứ ba các trường còn lại	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Văn, Lý (môn chuyên)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
Thứ ba	Sáng	Anh, Hoá (môn chuyên)	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán (môn chuyên)	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00

(14 giờ 00 phút ngày liền trước ngày thi thứ nhất: TS tập trung tại trường thi để học nội quy thi, nhận Thẻ dự thi và làm thủ tục dự thi (TS mang theo Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (nếu tốt nghiệp cùng năm ĐKDT lớp 10) hoặc bằng tốt nghiệp THCS (nếu tốt nghiệp những năm trước) để khẳng định đủ điều kiện dự thi tuyển sinh lớp 10).

- HS có nguyện vọng tuyển thẳng phải hoàn thành đăng ký tuyển thẳng trong vòng 20 ngày kể từ ngày thi thứ nhất theo lịch thi trên đây.

- Thời gian xét tuyển, duyệt kết quả trúng tuyển và công bố trúng tuyển: Do chưa xác định được thời gian thi tuyển phù hợp với lịch thi THPT quốc gia, Sở GD&ĐT sẽ quy định các nội dung này trong công văn hướng dẫn tuyển sinh sau hội nghị về tuyển sinh lần thứ nhất.

Sở GD&ĐT chia thành hai đợt xét tuyển; trong đó quy định điểm chuẩn trúng tuyển của đợt 2 không được cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của đợt 1 một khoảng điểm nhất định:

- Đợt 1: Trường chuyên xét NV1; Trường THPT Hùng Vương và Trường DTNT tỉnh xét NV1 cùng với NV2 từ trường chuyên; các trường còn lại xét NV1 cùng với NV2 từ Trường THPT Hùng Vương và Trường DTNT tỉnh, NV3 từ trường chuyên.

- Đợt 2: Các trường còn lại xét NV2 từ các trường còn lại

(Xem thêm Phụ lục 4 kèm Kế hoạch này về lịch tuyển sinh và một số lưu ý)

16. Lưu hồ sơ tuyển sinh:

Các đơn vị lưu hồ sơ tuyển sinh để Sở GD&ĐT tổ chức thanh, kiểm tra; gồm có: hồ sơ ĐKDT, ĐKDX; Quyết định thành lập Hội đồng coi thi và biên bản làm việc của Hội đồng; Bảng ghi tên TS dự thi (có chữ ký TS khi dự thi và xác nhận của hội đồng coi thi); Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và biên bản họp xét của Hội đồng; Quyết định phê duyệt kết quả xét tuyển và Danh sách thí sinh trúng tuyển lớp 10; văn bản giao chỉ tiêu của Sở GD&ĐT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở GD&ĐT tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các đối tượng liên quan đến công tác thi tuyển sinh và phối hợp thông tin, tuyên truyền đến cha mẹ HS trong toàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại Kế hoạch này.

Các trường tuyển sinh tổ chức thông tin, tuyên truyền đến các trường có HS là đối tượng dự tuyển, đến cha mẹ HS, xin ý kiến chỉ đạo của chính quyền địa phương để thực hiện tốt, đúng công tác tuyển sinh theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; triển khai nghiệp vụ thi cho những người tham gia tổ chức kỳ thi; tham mưu cho Sở GD&ĐT về danh sách những người tham gia tổ chức kỳ thi.

Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trường THCS, trường THPT và giáo viên chủ nhiệm lớp 9 để hướng dẫn kỹ lưỡng cho tất cả HS và cha mẹ HS của lớp mình phụ trách đăng ký tuyển sinh, tuyệt đối không để một học sinh nào ghi nội dung ĐKDT, ĐKDX không đúng quy định; chỉ đạo xác nhận học hết chương trình tiểu học và xét tốt nghiệp THCS kịp thời cho công tác tuyển sinh năm học mới; chỉ đạo cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS (*tạm thời*). Các trường có HS lớp 9 đăng ký dự tuyển lớp 10 có trách nhiệm tập hợp phiếu ĐKDT của TS (*kèm lệ phí tuyển sinh và giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên*), xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung ghi trong phiếu ĐKDT. Căn cứ Quy chế tuyển sinh và Kế hoạch tuyển sinh do UBND tỉnh phê duyệt, Phòng GD&ĐT tham mưu UBND các huyện, thị chỉ đạo hướng dẫn chi tiết công tác tuyển sinh MN, lớp 1, lớp 6 để thực hiện tại địa phương.

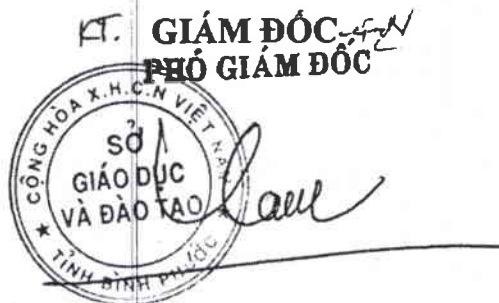
Đề nghị Công an tỉnh, Điện lực Bình Phước, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn và các sở, ngành có liên quan phối hợp Sở GD&ĐT chỉ đạo việc đảm bảo an ninh, vận động tuyển sinh và các điều kiện khác diễn ra đúng kế hoạch của kỳ thi; đề nghị Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước phối hợp Sở GD&ĐT tổ chức phổ biến và thông tin các vấn đề liên quan đến kỳ thi đến các địa phương, cha mẹ HS nắm rõ và thực hiện.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường và thị trấn phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, an ninh, y tế ...) cho các Hội đồng coi thi, chấm thi đóng trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh MN, lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2019 - 2020 của Sở GD&ĐT Bình Phước. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu và nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (phê duyệt);
- Sở/ngành và UBND cấp huyện (p/h);
- Các PGD&ĐT (t/h);
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.



Lý Thanh Tâm

PHỤ LỤC 1

Về trách nhiệm bảo đảm đúng thông tin thí sinh và vùng tuyển

(Kèm theo Kế hoạch số 22/KH-SGDĐT ngày 23/01/2019 của Sở GD&ĐT)

1/. Khi trường có lớp 9 thu nhận phiếu ĐKDT, ký xác nhận và chịu trách nhiệm các nội dung ghi trong phiếu, phải kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của thông tin trong phiếu, hướng dẫn TS ghi các nguyện vọng một cách đầy đủ, đã cân nhắc kỹ, không thay đổi và đúng vùng tuyển, thu nhận đủ số giấy tờ chứng minh đối tượng ưu tiên nộp theo NV1.

2/. Các trường tuyển sinh lớp 10 chịu trách nhiệm cuối cùng về việc nhận hồ sơ ĐKDT (trong đó có các nội dung xét tuyển). Do đó, các trường cần phải kiểm tra vùng tuyển của các nguyện vọng và các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên để khi nhập dữ liệu khỏi bị sai theo quy định về vùng tuyển và chế độ ưu tiên.

Ví dụ 1: Một TS đang học lớp 9 ở Chơn Thành, nộp phiếu ĐKDT vào trường THPT Hùng Vương là đúng vùng tuyển; nhưng ghi NV2 dự xét vào Trường THPT Đồng Xoài là không đúng vùng tuyển.

Ví dụ 2: Một TS đang học lớp 9 ở Lộc Ninh có hộ khẩu thường trú tại Đồng Xoài, nộp phiếu ĐKDT vào Trường THPT chuyên Quang Trung là đúng vùng tuyển; ghi NV2 dự xét vào Trường THPT Hùng Vương và NV3 dự xét vào Trường THPT Đồng Xoài đều đúng vùng tuyển.

Ví dụ 3: Một TS đang học lớp 9 ở Hớn Quản có hộ khẩu thường trú tại Bù Đăng, nộp phiếu ĐKDT vào Trường THPT chuyên Bình Long là đúng vùng tuyển; ghi NV2 dự xét vào Trường THPT Hùng Vương và NV3 dự xét vào Trường THPT Bù Đăng đều đúng vùng tuyển.

Ví dụ 4: Một TS đang học lớp 9 ở Đồng Phú, nộp phiếu ĐKDT vào Trường THPT chuyên Quang Trung là đúng vùng tuyển; ghi NV2 dự xét vào Trường THPT Hùng Vương là đúng vùng tuyển, nhưng ghi NV3 dự xét vào Trường THPT Nguyễn Du là không đúng vùng tuyển.

PHỤ LỤC 2

Về phân luồng HS sau THCS

(Kèm theo Kế hoạch số 222/KH-SGDĐT ngày 23/01/2019 của Sở GD&ĐT)

Ngày 05/12/2011, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 10-CT/TW về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xoá mù chữ cho người lớn.

Đối với việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, Chỉ thị xác định quan điểm chỉ đạo: “Kiên trì thực hiện chủ trương phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, tạo chuyển biến tích cực trong việc điều chỉnh hợp lý cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xã hội”. Chỉ thị xác định mục tiêu tổng quát “đẩy mạnh công tác phân luồng sau trung học cơ sở đi đôi với phát triển mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và giáo dục phổ thông gắn với dạy nghề”. Chỉ thị cũng xác định mục tiêu cụ thể, đến năm 2020, “phần đầu có ít nhất 30% học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề”. Về nhiệm vụ cụ thể, Chỉ thị xác định: “Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở theo hướng tăng nhanh tỉ lệ học sinh vào học ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề. Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị dạy và học nghề; hỗ trợ các trung tâm giáo dục thường xuyên dạy bổ túc văn hoá trung học phổ thông gắn với dạy nghề; có cơ chế khuyến khích các cơ sở tuyển dụng học sinh sau trung học cơ sở qua đào tạo nghề; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh được học liên thông lên các cấp học cao hơn”.

Nghị quyết Trung ương 8 (Khoá XI) cũng xác định mục tiêu cụ thể “bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học cơ sở (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở”, “phần đầu đến năm 2020, có 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương”.

PHỤ LỤC 3 Về thành lập hội đồng coi thi

(Kèm theo Kế hoạch số 22/KH-SGDĐT ngày 23/01/2019 của Sở GD&ĐT)

1/. Về việc cử công an và y tế tham gia hội đồng coi thi:

Sở GD&ĐT có trách nhiệm ban hành quyết định chọn địa điểm đặt các hội đồng coi thi. Trên cơ sở này, các trường tuyển sinh lớp 10 có công văn liên hệ với công an và y tế cấp huyện (nếu trường không sử dụng cán bộ y tế học đường) để đưa vào hội đồng coi thi. Các trường THPT chuyên liên hệ với công an và y tế cấp huyện (nếu trường không sử dụng cán bộ y tế học đường), khi có công văn phúc đáp thì chuyển cho Sở GD&ĐT để ra quyết định thành lập hội đồng coi thi.

2/. Về việc cử cán bộ quản lý làm lãnh đạo hội đồng coi thi ở trường khác:

Sở GD&ĐT có trách nhiệm phân công các trường cử lãnh đạo hội đồng và một số giám thị coi thi ở trường khác. Trên cơ sở các văn bản thỏa thuận, hiệu trưởng trường tuyển sinh lớp 10 ra quyết định thành lập hội đồng coi thi.

3/. Về việc cử thư ký phụ trách ấn chỉ và văn phòng phẩm cho hội đồng coi thi của Trường THPT chuyên Quang Trung:

Do điều kiện phòng học của nhà trường không thể tổ chức coi thi tại trường, phải đặt hội đồng coi thi ở trường khác, Trường THPT chuyên Quang Trung phải cử người tham gia hội đồng với chức danh thư ký (phụ trách về ấn chỉ, văn phòng phẩm)

4/. Về hội đồng coi thi Trường PT DTNT THPT tỉnh (DTNT tỉnh), Trường PT DTNT THCS & THPT Bù Gia Mập (DTNT BGM) và Trường THPT Hùng Vương:

Để giúp cho TS thuận tiện dự thi, các trường này không thành lập hội đồng coi thi riêng, mà TS thi tại nơi nộp hồ sơ ĐKDT, thông tin được thể hiện trong phiếu.

Nhóm trường	Có tổ chức hội đồng coi thi	Các cách ĐKDT, ĐKDX			
		Cách 1	Cách 2	Cách 3	Cách 4
Chuyên	X	NV1	NV1		
Hùng Vương / DTNT tỉnh		NV2		NV1	
DTNT BGM		NV3	NV2		
Còn lại	X			NV2	NV1, NV2

Ghi chú: TS nộp trực tiếp hồ sơ trong cách 1 và 2. TS nộp hồ sơ cho trường đang học lớp 9 trong cách 3 và 4. Các ô có bôi màu là nơi nộp hồ sơ và dự thi để có nguyện vọng xét tuyển vào Trường THPT Hùng Vương, Trường DTNT tỉnh hoặc Trường DTNT BGM.

PHỤ LỤC 4

Về lịch tuyển sinh và một số lưu ý

(Kèm theo Kế hoạch số 227/KH-SGDĐT ngày 27/07/2019 của Sở GD&ĐT)

1/. Đồng thời với quy trình thu nộp hồ sơ ĐKDT, các trường tuyển sinh lớp 10 cần phải thực hiện công tác tư vấn, quảng bá để thu hút TS trong vùng tuyển ĐKDT và ĐKDX vào trường. Quy trình thu nộp hồ sơ không thay thế công tác tư vấn, quảng bá của các trường tuyển sinh lớp 10.

2/. Các trường tuyển sinh lớp 10 lập danh sách TS không trúng tuyển có ĐKDX vào các trường khác gửi về Sở GD&ĐT để Sở gửi đến các trường này xét tuyển theo lịch đã quy định, không được muộn hơn, gây khó khăn trong việc xét tuyển NV2, NV3.

3/. Các trường tuyển sinh lớp 10 chỉ được gửi danh sách TS không trúng tuyển về Sở GD&ĐT, không được cấp Giấy chứng nhận điểm tuyển sinh lớp 10 cho từng TS vì dễ phát sinh thêm nguyện vọng trái quy định.

4/. Khi trường nhận hồ sơ ĐKDT của TS phải có biên nhận gửi cho TS; khi trường có lớp 9 nộp hồ sơ ĐKDT cho trường tuyển sinh lớp 10 phải có biên bản bàn giao kèm danh sách TS; khi trường nhận lệ phí từ TS phải có biên lai, từ một trường khác phải có biên nhận.

5/. Việc tư vấn và nhận hồ sơ ĐKDT thực hiện từ trong tháng 4, khi HS đang học nên các trường có lớp 9, các phòng GD&ĐT cũng như các trường tuyển sinh lớp 10 cần phải triển khai thật tốt vì không thể gia hạn nhận hồ sơ ĐKDT, không được bổ sung hoặc điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển sau khi thi.